UBND TỈNH TÂY NINH
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 48 /BC-KHCN

Tây Ninh, ngày 09 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng quý I năm 2020

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương.

a) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN).

Cấp Ủy và Lãnh đạo Sở quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục tuyên truyền, quán triệt trong toàn thể đảng viên, CBCC,VC và người lao động trong trong việc thực hiện Luật PCTN, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí các văn bản chỉ đạo với hình thức thông qua ngày Pháp luật hàng tháng và Văn phòng điện tử của Sở.

b) Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN.

Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) triển khai trong toàn thể CBCC,VC và người lao động trong đơn vị thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và phối hợp cung cấp số liệu cho các cơ quan, đơn vị có liên quan về công tác PCTN.

c) Tình hình tổ chức bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN. Tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTN (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách).

Đơn vị không thành lập bộ phận chuyên trách làm công tác PCTN, giao cho Thanh tra Sở thực hiện công tác PCTN của đơn vị.

d) Các kết quả khác đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN: Tổ chức tuyên truyền Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng chống tham nhũng; Công văn số 298/CV-V.I ngày 22/7/2019 đính chính Nghị định số 59/2019/NĐ-CP cho 52 CBCCVC và người lao động của cơ quan.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Đơn vị đã thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan bằng các hình thức công khai trên bảng Thông báo tại trụ sở làm việc, cổng thông tin điện tử của Sở (https://sokhcn.tayninh.gov.vn, mục Thông tin công khai).

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

Thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020, công khai các chế độ, định mức, chi tiêu, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, thu chi tài chính và các khoản thu chi khác.

c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng.

Đơn vị không có trường hợp nào CBCC,VC nhận quà tặng.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của CBCC,VC.

Toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan thực hiện Quy tắc ứng xử nhằm đảm bảo sự liêm chính của đảng viên, CBCC,VC theo đúng quy định, đến nay chưa có đảng viên, CBCC,VC nào vi phạm.

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của CBCC,VC nhằm phòng ngừa tham nhũng.

Trong quý I năm 2020, Sở KH&CN không thực hiện chuyển đổi vị trí CBCC,VC.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập:

Thực hiện công khai bản kê khai tài sản của cán bộ, công chức, viên chức tại trụ sở cơ quan (từ 02/3/2020 đến 31/3/2020).

f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

Đơn vị chưa có xảy ra hành vi tham nhũng nên không kiểm điểm, xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan.

g) Việc thực hiện cải cách hành chính.

Đã công bố, niêm yết danh mục Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền Sở giải quyết (Quyết định 1258/QĐ-UBND ngày 10/6/2019 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN tỉnh Tây Ninh).

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Sở KH&CN tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008. Ứng dụng hệ thống Văn phòng điện tử nhằm kiểm soát tốt việc thực hiện nhiệm vụ của CBCC,VC và tiết kiệm chi phí về photo tài liệu, văn bản.

i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản;

Đơn vị đã thực hiện việc trả lương cho CBCC,VC qua tài khoản ATM (Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn)

k) Các nội dung khác đã thực hiện nhằm phòng ngừa tham nhũng: Không có.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương: Đơn vị chưa phát hiện trường hợp tham nhũng nào xảy ra tại đơn vị.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: Không có.

c) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

d) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: Không có.

đ) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không có.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra.

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra; số đơn vị được thanh tra, kiểm tra trách nhiệm: Không có.

- Tổng số cuộc kết thúc thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại đơn vị; đã ban hành kết luận: Không có.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra.

- Số đơn vị có vi phạm/số đơn vị được thanh tra, kiểm tra: Không có.

- Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra: Không có.

- Kiến nghị: kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, xử lý khác (nếu có); kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan quản lý nhà nước: Không có.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Không có.

5. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

Các nội dung đã thực hiện nhằm nâng cao vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng.

6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng

a) Công tác chỉ đạo, triển khai, cụ thể hóa, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện: Thường xuyên nhắc nhở trong họp giao ban và ngày sinh hoạt pháp luật hàng tháng.

b) Kết quả thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong chiến lược quốc gia và kế hoạch thực thi Công ước: Không có.

c) Kết quả thực hiện các nhiệm vụ cụ thể mà bộ, ngành, địa phương đã đề ra trong kế hoạch của mình nhằm thực thi Chiến lược, Công ước: Không có.

7. Công tác triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 769/CT-TTCP ngày 17/5/2019 của Thanh tra Chính phủ

- Công tác triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ: Đã ban hành và thực hiện Kế hoạch số 45/KH-KHCN ngày 26/9/2019 về việc triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của

Thủ tướng Chính phủ; Đến thời điểm hiện nay toàn thể CBCCVC và người lao động của đơn vị chưa xảy ra tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

- Công tác thực hiện Chỉ thị số 769/CT-TTCP ngày 17/5/2019 của Thanh tra Chính phủ: Công chức ngành thanh tra của đơn vị thực hiện nghiêm pháp luật về công vụ, công chức, pháp luật về thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, nâng cao đạo đức nghề nghiệp của công chức, các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương và nguyên nhân.

Qua triển khai công tác quản lý của ngành, Sở KH&CN chưa phát hiện hành vi vi phạm và chưa có CBCC,VC nào của đơn vị vi phạm về tham nhũng.

b) So sánh tình hình tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước.

Đơn vị chưa phát hiện hành vi vi phạm.

2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

a) Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương.

Đơn vị thực hiện nghiêm về công khai, minh bạch: quy chế dân chủ ở cơ sở, quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính trong việc quản lý và sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan, đơn vị, công khai bản kê khai của cán bộ, công chức, viên chức. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên và cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan được tham gia giám sát việc thực hiện phương án sử dụng biên chế, kinh phí theo quy định của Nhà nước.

b) So sánh hiệu quả công tác PCTN kỳ này với cùng kỳ năm trước.

Sở KH&CN chưa phát hiện hành vi vi phạm và chưa có CBCC,VC nào của đơn vị vi phạm về tham nhũng.

c) Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng.

Đơn vị hoàn thành theo mục tiêu đã đề ra theo quy định.

d) Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng chưa được đào tạo, tập huấn chuyên về công tác PCTN vì vậy việc triển khai tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác PCTN trong cán bộ, công chức còn hạn chế.

3. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (*khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...*).

Các giải pháp đang thực hiện có hiệu quả phòng ngừa tốt.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra nhiều, cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và phát hiện, xử lý tham nhũng.

Tập trung các giải pháp phòng ngừa ở các lĩnh vực: các dự án nâng cao tiềm lực KH&CN, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, quản lý đề tài dự án.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG QUÝ II NĂM 2020

1. Tiếp tục quán triệt Luật và các quy định của pháp luật về PCTN nhằm nâng cao nhận thức của đảng viên, CBCC, VC.

2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN theo quy định.

3. Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về "tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ" vào nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; trong đó có chuyên mục về phòng, chống tham nhũng gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, nâng cao năng lực, chuyên môn nghiệp vụ CBCC, VC.

5. Phát huy vai trò kiểm tra, giám sát của Ban thanh tra nhân dân, các đoàn thể đối với công tác PCTN, nhất là lĩnh vực thu chi tài chính, quản lý tài sản công, công tác tổ chức cán bộ và các lĩnh vực thuộc ngành quản lý.

6. Tiếp nhận xử lý tin báo, giải quyết tố cáo về dấu hiệu tham nhũng xảy ra trong nội bộ theo chức năng quản lý Nhà nước (nếu có).

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Để công tác phòng, chống tham nhũng của đơn vị đạt hiệu quả:

- Thanh tra tỉnh cần tổ chức thường xuyên tập huấn nghiệp vụ cho CBCC, VC chuyên về công tác PCTN nhằm nâng cao chất lượng thực thi công vụ của cán bộ thực hiện công tác PCTN tại đơn vị.

- Thường xuyên nêu gương điển hình các cơ quan, cá nhân về PCTN qua phương tiện truyền thông đại chúng trên Báo Tây Ninh, Đài phát thanh truyền hình, cổng thông tin của tỉnh.

Trên đây là kết quả công tác phòng, chống tham nhũng quý I năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ công tác phòng chống tham nhũng quý II năm 2020 của Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo Thanh tra tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận:
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Dương Quốc Khánh